

Số: 819 /HD-LHHVN

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2014

HƯỚNG DẪN

Triển khai thực hiện Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg ngày 14/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động Tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam

Tư vấn, phản biện và giám định xã hội là một trong những nhiệm vụ quan trọng được Đảng và Nhà nước giao cho Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (sau đây gọi tắt là Liên hiệp Hội Việt Nam) - tổ chức chính trị - xã hội của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ Việt Nam. Nhiệm vụ này đã được xác định rõ trong nhiều văn bản của Đảng và Chính phủ cũng như trong Điều lệ của Liên hiệp Hội Việt Nam. Đặc biệt, ngày 16/4/2010, Bộ Chính trị Khóa X đã ban hành Chỉ thị số 42-CT/TW về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong đó yêu cầu Liên hiệp Hội Việt Nam *“đề xuất, tham mưu cho Đảng và Nhà nước những vấn đề lớn về đường lối, chủ trương, chính sách phát triển đất nước...”* và *“chủ động tư vấn, phản biện và giám định xã hội trong quá trình xây dựng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước;...”*. Thể chế hóa chủ trương trên của Đảng, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg ngày 14/02/2014 về hoạt động Tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (sau đây gọi tắt là QĐ14).

Đề tạo điều kiện cho các hội thành viên, đặc biệt là Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Liên hiệp hội địa phương) kịp thời triển khai thực hiện hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội (sau đây gọi tắt là TV, PB & GD XH) theo tinh thần QĐ14, Liên hiệp Hội Việt Nam, bằng văn bản này, hướng dẫn một số điểm như sau:

I. Các bước triển khai thực hiện

1. Bước chuẩn bị

a) Nghiên cứu kỹ QĐ14, đặc biệt những điểm mới của QĐ14 so với Quyết định số 22/2002/QĐ-TTg, xây dựng kế hoạch và phương thức thực hiện phù hợp.

Về cơ bản, so với Quyết định số 22/2002/QĐ-TTg, QĐ14 có những điểm mới sau:

- Quy định rõ hơn phạm vi TV,PB&GĐXH của Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên (Điều 1, Điều 3); quy định thêm “*các đề án cần tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên*” (mang tính bắt buộc) trong đó có “*các chương trình, dự án lớn, chủ trương quan trọng của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng đội ngũ trí thức*”.

- Xác định rõ hoạt động TV,PB&GĐXH của Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên là hoạt động mang tính xã hội, độc lập, khách quan, không vì mục đích lợi nhuận (Điều 2).

- Quy định cụ thể nội dung báo cáo TV,PB&GĐXH; quy trình, thủ tục lấy ý kiến TV,PB&GĐXH; trách nhiệm trả lời các ý kiến không tán thành đối với các kiến nghị, đề xuất trong văn bản TV,PB&GĐXH của các cơ quan lấy ý kiến hoặc được TV,PB&GĐXH (Điều 4, Điều 5, Điều 6 QĐ14).

- Xác định rõ nguồn kinh phí cho hoạt động TV,PB&GĐXH của Liên hiệp Hội Việt Nam lấy từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ. Đặc biệt, đối với cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Liên hiệp hội địa phương thực hiện hoạt động TV,PB&GĐXH từ nguồn ngân sách địa phương (việc quy định mở như vậy nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc bố trí nguồn ngân sách phù hợp với điều kiện của địa phương).

b) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện QĐ14.

2. Chủ động tham gia xây dựng và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành quy định về TV,PB&GĐXH (Phần này dành riêng cho các Liên hiệp hội địa phương. Các Hội ngành toàn quốc có thể tham khảo)

a) Liên hiệp hội địa phương cần chủ động tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân) ban hành quyết định về hoạt động TV,PB&GĐXH của Liên hiệp hội địa phương theo tinh thần QĐ14 và phù hợp với đặc thù của địa phương.

b) Đối với những địa phương đã có quy định theo tinh thần Quyết định số 22/2002/QĐ-TTg thì Liên hiệp hội địa phương chủ động rà soát lại và đề nghị Ủy ban nhân dân chỉnh, sửa cho phù hợp với QĐ14.

3. Hướng dẫn thực hiện quy định về TV,PB&GĐXH của Liên hiệp hội địa phương khi được ban hành (Phần này dành cho Liên hiệp hội địa phương)

Sau khi Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định về hoạt động TV,PB&GĐXH theo tinh thần QĐ14, Liên hiệp hội địa phương phối hợp với các sở, ngành liên quan ban hành văn bản hướng dẫn và tổ chức tập huấn thực hiện.

4. Triển khai các hoạt động hỗ trợ cho TV,PB&GĐXH

Để TV,PB&GĐXH được thuận lợi và có hiệu quả cao, các hội thành viên cần tiến hành các hoạt động sau:

- a) Xây dựng chương trình, kế hoạch TV,PB&GĐXH hằng năm.
- b) Ký kết phối hợp hoạt động TV,PB&GĐXH với các cơ quan Đảng, chính quyền ở Trung ương và địa phương như các ủy ban của Quốc hội, các bộ, ban, ngành Trung ương, các ban đảng, các sở, ban, ngành của địa phương, hội đồng nhân dân cấp tỉnh, đoàn đại biểu Quốc hội của địa phương.
- c) Xây dựng cơ sở dữ liệu các chuyên gia phục vụ hoạt động TV,PB&GĐXH. Cơ sở dữ liệu này bao gồm các chuyên gia trong và ngoài hội, ở địa phương và ngoài địa phương. Liên hiệp Hội Việt Nam và các Hội ngành toàn quốc có thể giới thiệu cho Liên hiệp hội địa phương các chuyên gia giỏi ở ngoài địa phương. Trong quá trình thực hiện TV,PB&GĐXH, các hội thành viên cần phân loại chuyên gia theo các lĩnh vực chuyên môn, đánh giá chất lượng chuyên gia theo các tiêu chí thích hợp, thường xuyên cập nhật, bổ sung cơ sở dữ liệu chuyên gia.
- d) Tăng cường cán bộ có năng lực để quản lý, điều phối, theo dõi, tổ chức hoạt động TV,PB&GĐXH.
- đ) Tiến hành hội thảo, tập huấn, đào tạo, nâng cao năng lực TV,PB&GĐXH cho các chuyên gia và đội ngũ cán bộ của tổ chức hội.
- e) Từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin phục vụ cho hoạt động TV,PB&GĐXH (văn bản pháp quy, dự án quy hoạch và phát triển, tài liệu tham khảo chuyên ngành...).
- g) Tổ chức tổng kết, đúc rút kinh nghiệm hoạt động TV,PB&GĐXH hằng năm; lập kế hoạch nội dung và dự toán kinh phí hoạt động TV,PB&GĐXH cho năm sau.

II. Những nội dung cơ bản cần quy định cho hoạt động TV,PB&GĐXH của Liên hiệp hội địa phương

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Căn cứ vào Điều 1 và Điều 3 của QĐ14 có thể xác định phạm vi điều chỉnh hoạt động TV,PB&GĐXH của Liên hiệp hội địa phương bao gồm:

- Các vấn đề về đường lối, chủ trương, chính sách quan trọng của địa phương.
- Các chương trình, dự án lớn của địa phương liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng đội ngũ trí thức.

b) Đối tượng áp dụng: Liên hiệp hội địa phương, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

2. Những quy định chung

Nội dung này chủ yếu nên đưa ra các định nghĩa chính xác về hoạt động TV,PB&GĐXH và nhiệm vụ của Liên hiệp hội địa phương trong việc tổ chức hoạt động TV,PB&GĐXH; tính chất của hoạt động TV,PB&GĐXH (cần lưu ý rằng TV,PB&GĐXH là tập hợp từ viết gọn của cụm từ *tư vấn xã hội, phản biện xã hội và giám định xã hội*). Vì vậy, hoạt động TV,PB&GĐXH của Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên mang tính xã hội, độc lập, khách quan, phi lợi nhuận. Cũng cần phân biệt rõ *giám định xã hội* và *giám sát xã hội*. Giám định xã hội là nhiệm vụ của Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên, còn giám sát xã hội là nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Giám sát là hoạt động theo dõi việc thực hiện của cả quá trình, còn giám định là việc xác định, đánh giá sự việc tại một thời điểm. Các tổ chức của Liên hiệp Hội Việt Nam vẫn có thể tham gia hoạt động giám sát xã hội với tư cách là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

3. Mục đích, yêu cầu của hoạt động TV,PB&GĐXH

a) Mục đích của hoạt động TV,PB&GĐXH

- Đề xuất, tham mưu cho tổ chức Đảng và chính quyền địa phương những vấn đề lớn về đường lối, chủ trương, chính sách phát triển địa phương. Cung cấp cho các ngành, các cấp của địa phương có thêm cơ sở, luận cứ khoa học và thực tiễn, độc lập, khách quan phục vụ quá trình xây dựng, thẩm định, phê duyệt hoặc thực hiện các đề án, các cơ chế, chính sách tại địa phương;

- Chủ động tham gia xây dựng, thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước tại địa phương, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng và phát huy tiềm năng đội ngũ trí thức của địa phương;

- Tăng cường sự đoàn kết, hợp tác của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ; nâng cao năng lực và vị thế của Liên hiệp hội địa phương và các hội thành viên trong việc giải quyết các vấn đề của thực tiễn phát triển ở các ngành, các cấp, các địa phương.

b) Yêu cầu của hoạt động TV,PB&GĐXH

- Có cơ sở khoa học và thực tiễn, có tính chuyên môn cao;

- Độc lập, khách quan, trung thực;

- Có tính thuyết phục cao (tính thuyết phục ở đây bao gồm cả sự cấp thiết đối với xã hội, tính khả thi của các đề xuất, kiến nghị và hiệu quả kinh tế, xã hội);

- Động cơ và thái độ xây dựng, thể hiện ý thức trách nhiệm của đội ngũ trí thức tham gia đóng góp trí tuệ cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển bền vững kinh tế, xã hội địa phương.

4. Phân loại đề án lấy ý kiến TV,PB&GĐXH

Căn cứ theo quy định tại Điều 3 và Điều 8 của QĐ14 thì các đề án lấy ý kiến TV,PB&GĐXH của Liên hiệp hội địa phương có thể phân làm 4 loại sau:

- a) Đề án cần TV,PB&GĐXH của Liên hiệp hội địa phương và các hội thành viên;
- b) Đề án do các cơ quan của Đảng, chính quyền địa phương giao cho Liên hiệp hội địa phương và các hội thành viên thực hiện TV,PB&GĐXH;
- c) Đề án do Liên hiệp hội địa phương và các hội thành viên đề xuất thực hiện;
- d) Đề án do các tổ chức (không thuộc diện quy định tại Khoản a, Khoản b Mục 4 Điều 3) đặt hàng để Liên hiệp hội địa phương và các hội thành viên TV,PB&GĐXH.

Đây là nội dung rất quan trọng của hoạt động TV,PB&GĐXH, vì vậy, Liên hiệp hội địa phương phải chủ động làm việc với Ủy ban nhân dân để xác định cụ thể loại đề án nào cần (bắt buộc) phải có ý kiến của Liên hiệp hội địa phương và các hội thành viên. Tại Điểm c Khoản 1 Điều 3 QĐ14 có quy định “*Các chương trình, dự án lớn, chủ trương quan trọng của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng đội ngũ trí thức*” thuộc diện cần được TV,PB&GĐXH. Nhưng, thế nào là chương trình, dự án lớn, chủ trương quan trọng thì phải do từng địa phương quyết định và đưa ra tiêu chí cụ thể. Thực tế cho thấy hầu hết các chương trình, dự án, chủ trương chính sách... đều có những nội dung liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng đội ngũ trí thức, vì vậy, danh mục và mức độ các chương trình, dự án, chủ trương chính sách... cần được TV,PB&GĐXH nhiều hay ít, lớn hay nhỏ hoàn toàn phụ thuộc năng lực tư vấn, khả năng thuyết phục của Liên hiệp hội địa phương cũng như nhận thức và sự quan tâm của lãnh đạo địa phương đối với hoạt động này của Liên hiệp hội địa phương.

Ngoài những nội dung cơ bản trên, trong Quy định về hoạt động TV,PB&GĐXH của Liên hiệp hội địa phương nên quy định thêm các nội dung về quy trình, thủ tục lấy ý kiến TV,PB&GĐXH, nội dung báo cáo TV,PB&GĐXH, hình thức TV,PB&GĐXH, cơ chế tài chính, trách nhiệm của cơ quan được TV,PB&GĐXH, trách nhiệm của Liên hiệp hội địa phương và các hội thành viên... theo tinh thần QĐ14 và tình hình cụ thể của từng địa phương.

III. Hình thức và mức độ TV,PB&GĐXH

Hoạt động TV,PB&GĐXH có thể được tiến hành bằng nhiều hình thức khác nhau với nhiều mức độ khác nhau từ đơn giản đến phức tạp, từ thấp đến cao. Tùy từng đối tượng, từng hoàn cảnh cụ thể, các hội thành viên lựa chọn hình thức và mức độ phù hợp để nâng cao hiệu quả hoạt động TV,PB&GĐXH. Dưới đây là một số hình thức và mức độ cơ bản trong hoạt động TV,PB& GĐXH. Trong thực tế

thực hiện, các hội thành viên có thể sáng tạo thêm những hình thức mới góp phần đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả hoạt động TV,PB&GĐXH của Liên hiệp Hội Việt Nam.

1. Hình thức TV,PB&GĐXH

Cho đến nay, hoạt động TV,PB&GĐXH của Liên hiệp Hội Việt Nam có các hình thức sau:

a) Giới thiệu chuyên gia tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật hoặc giám định, giám sát theo yêu cầu (của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các bộ, ban, ngành,...);

b) Tổ chức hội thảo, tọa đàm, lấy ý kiến chuyên gia về các vấn đề cần TV,PB&GĐXH (hội thảo trong nước, hội thảo quốc tế);

c) Tổ chức nghiên cứu các vấn đề phục vụ cho hoạt động TV,PB&GĐXH, dưới dạng đề tài TV,PB&GĐXH hoặc đề án TV,PB&GĐXH (gồm nhiều đề tài);

d) Tổ chức diễn đàn khoa học và công nghệ hoạt động định kỳ, theo chuyên đề;

đ) Trực tiếp chủ trì hoặc tham gia vào các bước trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề án kinh tế - xã hội liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng đội ngũ trí thức.

2. Mức độ TV,PB&GĐXH

a) Cung cấp, chia sẻ thông tin để cơ quan, tổ chức yêu cầu tham khảo về nội dung hoặc phương pháp tiếp cận, nguồn tư liệu, nguồn chuyên gia...;

b) Cho ý kiến nhận xét, đánh giá, phản biện một văn bản, một vấn đề nào đó được yêu cầu;

c) Cho kết luận giám định xã hội một sự việc nào đó (thí dụ: nguyên nhân gây sự cố công trình, nguyên nhân hủy hoại môi trường, mất an toàn vệ sinh thực phẩm...);

d) Tham mưu, đề xuất, kiến nghị với Đảng, chính quyền những cơ chế chính sách, sáng kiến pháp luật, giải pháp... đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

IV. Cơ chế tài chính

1. Nguyên tắc xác định chi phí

Việc xác định chi phí cho hoạt động TV,PB&GĐXH của Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên được thực hiện theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, theo nguyên tắc:

a) Phù hợp với chế độ chi tiêu và định mức kinh tế, kỹ thuật hiện hành.

b) Tạo điều kiện thuận lợi cho hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam từ Trung ương đến địa phương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc lập dự toán, quản lý, cấp phát, sử dụng và quyết toán kinh phí phục vụ cho hoạt động TV,PB&GĐXH khi sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước.

c) Đảm bảo trang trải đủ các chi phí phục vụ cho các hoạt động này.

2. Lập dự toán kinh phí TV,PB&GĐXH hằng năm

Theo hướng dẫn của cơ quan tài chính, hằng năm Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên phải tiến hành lập dự toán kinh phí TV,PB&GĐXH cho năm sau. Về cơ bản, kinh phí dự toán cho hoạt động TV,PB&GĐXH gồm các khoản sau:

a) Phần kinh phí thực hiện các nhiệm vụ TV,PB&GĐXH

Đây là những nội dung đã có kế hoạch cụ thể và chi thường xuyên cho hoạt động TV,PB&GĐXH như:

- Kinh phí nghiên cứu phục vụ TV,PB&GĐXH: Để có được các kết quả TV,PB&GĐXH nhiều khi phải tiến hành các hoạt động nghiên cứu, đánh giá trong một thời gia nhất định. Hoạt động nghiên cứu này cần được coi như nghiên cứu một đề tài khoa học. Tuy nhiên, với mục tiêu phục vụ TV,PB&GĐXH, thời gian thực hiện đề tài TV,PB&GĐXH không được vượt quá thời gian cần có kết quả phục vụ cho hoạt động TV,PB&GĐXH (thường không quá 1 năm);

- Kinh phí tổ chức các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn theo kế hoạch năm;

- Kinh phí thuê chuyên gia, thu thập thông tin, in ấn và các hoạt động khác phục vụ TV,PB&GĐXH.

b) Phần kinh phí quản lý chung hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội và kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách trong năm nhưng chưa xác định được nội dung cụ thể.

3. Lập dự toán kinh phí cho một hoạt động TV,PB&GĐXH cụ thể

Mức chi phí cụ thể cho từng trường hợp TV,PB&GĐXH sẽ được xác định trong khuôn khổ từng nhiệm vụ mà các hội thành viên thực hiện TV,PB&GĐXH theo quy định chung của Nhà nước. Trong văn bản này, Liên hiệp Hội Việt Nam chỉ hướng dẫn các nguyên tắc chủ yếu để các hội thành viên có căn cứ lập dự toán và thỏa thuận với các bên liên quan.

a) Cơ sở để lập dự toán là nội dung, khối lượng công việc được xác định theo định mức kinh tế kỹ thuật do các bộ, ban, ngành chức năng ban hành, bao gồm:

- Nội dung, khối lượng và tính chất công việc được xác định trong hợp đồng, biên bản thỏa thuận hoặc điều khoản giao việc;

- Thời gian, điều kiện làm việc của chuyên gia;

- Số lượng, trình độ, kinh nghiệm và uy tín của chuyên gia.

b) Các hạng mục chính để xác định mức chi phí

- Chi trả thù lao chuyên gia (theo hợp đồng thuê khoán chuyên môn hoặc theo công nghiên cứu hồ sơ, tài liệu);
- Chi phí cho các hoạt động nghiên cứu, điều tra, khảo sát;
- Chi phí đi lại, ăn, ở tại hiện trường (nếu có);
- Chi phí liên lạc, in ấn, thuê máy móc, thiết bị...;
- Chi phí cho các hội thảo, tọa đàm;
- Quản lý phí.

V. Trình tự tổ chức thực hiện TV,PB&GĐXH

Trong quá trình thực hiện TV,PB&GĐXH, tùy từng trường hợp cụ thể, có thể linh hoạt vận dụng các hình thức và phương pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu đặt ra.

1. Đối với các đề án quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 3 QĐ14

Quá trình thực hiện TV, PB&GĐXH được tiến hành theo trình tự dưới đây:

a) Làm rõ phạm vi, nội dung, kết quả phải đạt được của nhiệm vụ TV,PB&GĐXH, thời hạn và các điều kiện bảo đảm. Bao gồm:

- Bối cảnh của đề án;
- Mục tiêu của đề án;
- Phạm vi của nhiệm vụ TV,PB&GĐXH;
- Các kết quả phải đạt được, các tiêu chí để đánh giá kết quả;
- Thời gian thực hiện;
- Các thông tin sẽ được cung cấp và yêu cầu bảo mật (nếu cần thiết);
- Các điều kiện (về tài liệu liên quan, chi phí, trang thiết bị ...) do tổ chức đặt yêu cầu phải bảo đảm.

b) Nghiên cứu sơ bộ, xác định các loại kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm cần có của tổ chức và của nhóm chuyên gia thực hiện.

c) Huy động và lựa chọn nhóm chuyên gia thực hiện (gồm trưởng nhóm hoặc chủ nhiệm đề án, các chuyên gia, cán bộ giúp việc).

d) Lập kế hoạch thực hiện, trong đó xác định rõ các nội dung yêu cầu nghiên cứu, trách nhiệm và nhiệm vụ của từng chuyên gia, yêu cầu về chất lượng, thời hạn, các biện pháp hỗ trợ, theo dõi tiến độ và các biện pháp dự phòng trong các trường hợp đột xuất.

đ) Đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch.

e) Tổ chức các hội thảo, tọa đàm để góp ý, bổ sung, hoàn thiện kết quả của nhóm nghiên cứu.

g) Tổng hợp kết quả, đề xuất, kiến nghị.

h) Gửi kết quả TV, PB & GĐXH cho cơ quan, tổ chức có liên quan.

2. Trường hợp các hội thành viên chủ động đề xuất nhiệm vụ TV, PB & GĐXH

Quá trình thực hiện cần theo trình tự sau:

a) Thu thập và xử lý sơ bộ các thông tin liên quan đến nhiệm vụ.

b) Xác định các loại vấn đề, phạm vi và nội dung công việc mà hội thành viên thấy cần thiết và có thể tham gia TV, PB & GĐXH.

c) Gửi đề xuất nhiệm vụ TV, PB & GĐXH đến các tổ chức hữu quan.

Khi nhiệm vụ được các tổ chức hữu quan chấp thuận, việc tổ chức thực hiện được tiến hành theo trình tự từ Điểm a đến Điểm h Mục 1 phần V Hướng dẫn này.

3. Trường hợp góp ý kiến dự thảo văn bản pháp quy (luật, nghị định, quy chế...)

Về nguyên tắc, trình tự thực hiện cũng tương tự như đối với các trường hợp nêu ở Mục 1 Phần V của Hướng dẫn này. Tuy nhiên, trong trường hợp văn bản dự thảo không có quá nhiều vấn đề và vấn đề không quá phức tạp, có thể áp dụng trình tự dưới đây:

a) Nghiên cứu sơ bộ nội dung các vấn đề, đối tượng điều chỉnh của các văn bản; tính toán thời gian tối thiểu cần thiết để thực hiện nhiệm vụ. Trường hợp thời gian quy định quá ít, cần làm việc với cơ quan đặt yêu cầu để xác định lại thời gian và các điều kiện cần thiết để thực hiện. Trong trường hợp không đảm bảo các yêu cầu trên thì có thể từ chối thực hiện.

b) Xác định các đơn vị và cá nhân chuyên gia thích hợp để giao nhiệm vụ.

c) Gửi dự thảo đến các chuyên gia kèm theo yêu cầu nghiên cứu và đánh giá, nhận xét bằng văn bản cũng như thời gian cần nộp.

d) Tổ chức hội thảo về các nội dung của dự thảo văn bản.

đ) Tổng hợp các ý kiến lập thành báo cáo hoặc khuyến nghị gửi đến các tổ chức hữu quan, trong đó cần nêu rõ:

- Luận cứ của các ý kiến chính thức;
- Các vấn đề chưa đủ thông tin, điều kiện để đánh giá, nhận xét hoặc kết luận;
- Các vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu;
- Kết luận, kiến nghị.

4. Trường hợp yêu cầu TV,PB&GĐXH được cơ quan ngoài hội thành viên giao cho đích danh một cá nhân hoặc một nhóm chuyên gia của hội thành viên

Trong trường hợp này, các cá nhân tự thực hiện nhiệm vụ được giao, tự chịu trách nhiệm về nội dung và kết quả hoạt động của mình; các ý kiến, kết luận, báo cáo cần ghi rõ tên của từng chuyên gia cụ thể, không nhân danh và không nhất thiết phản ánh ý kiến của hội thành viên.

5. Đối với các đề án do cá nhân, tổ chức (không thuộc diện quy định tại Khoản 2 Điều 3 QĐ14) đặt hàng

Thực hiện trên cơ sở hợp đồng theo quy định của pháp luật.

6. Đối với các trường hợp khác

Các hội thành viên có thể chủ động thực hiện TV,PB&GĐXH đối với các vấn đề quan tâm theo quy định của Hiến pháp và pháp luật hiện hành. Trong trường hợp này, lãnh đạo hội thành viên soạn thảo và phê duyệt nhiệm vụ TV,PB&GĐXH và tổ chức thực hiện theo trình tự từ Điểm b đến Điểm h Mục 1 Phần V của Hướng dẫn này.

VI. Về sự phối hợp giữa Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên trong hoạt động TV,PB&GĐXH

Để nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động TV,PB&GĐXH, cần tăng cường sự phối hợp giữa Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên. Cụ thể:

1. Liên hiệp Hội Việt Nam có nhiệm vụ

a) Biên soạn và phổ biến các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ phục vụ hoạt động TV,PB&GĐXH;

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu cụ thể liên quan đến hoạt động TV,PB&GĐXH để có thể kịp thời cung cấp các thông tin cần thiết hỗ trợ các hội thành viên khi có yêu cầu;

c) Thực hiện các biện pháp hỗ trợ cần thiết cho các hội thành viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ TV,PB&GĐXH như: chủ trì và tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, lấy ý kiến chuyên gia; theo dõi sự phản hồi từ các tổ chức hữu quan...;

d) Hỗ trợ việc đào tạo, nâng cao năng lực TV,PB&GĐXH cho các cán bộ, chuyên gia của các hội thành viên;

đ) Định kỳ tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm hoạt động TV,PB&GĐXH của hệ thống Liên hiệp Hội Việt Nam.

2. Các hội thành viên có nhiệm vụ

a) Báo cáo định kỳ (6 tháng, 1 năm) về hoạt động TV,PB&GĐXH cho Liên hiệp Hội Việt Nam;

b) Trong trường hợp cần có sự hỗ trợ của Liên hiệp Hội Việt Nam, các hội thành viên phải có văn bản đề nghị, nêu chi tiết về nội dung, yêu cầu, phạm vi, thời hạn thực hiện, các vấn đề khó khăn khi thực hiện ở từng giai đoạn;

c) Lựa chọn và giới thiệu chuyên gia, cung cấp thông tin trong phạm vi khả năng của mình (khi được yêu cầu) để hỗ trợ cho công tác TV,PB&GĐXH của Liên hiệp Hội Việt Nam và các hội thành viên khác.

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam đề nghị các Hội ngành toàn quốc và Liên hiệp hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phổ biến và triển khai thực hiện Hướng dẫn này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề mới nảy sinh, đề nghị kịp thời phản ánh bằng văn bản đến Ban Tư vấn, Phản biện và Giám định xã hội của Liên hiệp Hội Việt Nam để phối hợp giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Ủy viên ĐCT LHHVN;
- Các Hội ngành toàn quốc;
- Các Liên hiệp hội địa phương;
- Văn phòng và các Ban LHHVN;
- Lưu: VT, TVPB. *gcl*

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRUNG ƯƠNG
CHỦ TỊCH



Đặng Vũ Minh

THUẬT